TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày 11 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Sơn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Lâm

2. Ông Nguyễn Quốc Huy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HSST ngày 07/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc T; giới tính: nam; sinh năm: 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 23/48 A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: không; con ông Đặng Kim H và bà Nguyễn Thị H.

Tiền án: Ngày 30/6/2017, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 136/2007/HSST). Chưa xóa án tích

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 01/6/2008, bị Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi tụ tập đua xe trái phép.

- Ngày 14/01/2009, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 08/2008/HSST). Đã xóa án tích.

Tạm giam: 02/10/2020 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đặng Kim H; sinh năm: 1980; địa chỉ: 23/48 A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ H; sinh năm: 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp A , xã B, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Thanh T; sinh năm: 1987; hộ khẩu thường trú: 414 A, Phường B, thành phố C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 30 ngày 02/10/2020 tại khách sạn Kim Uyên địa chỉ 446/2C A, Phường B, quận C, Công an Phường 11, quận Bình Thạnh kiểm tra hành chính, qua kiểm tra Phòng 103 của khách sạn do Đặng Ngọc T lưu trú, Công an phát hiện tại bộ phận chứa nước của bồn vệ sinh có 01 vỏ bao thuốc lá "JET", bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Sau đó, Công an phường 11, quận Bình Thạnh đưa T cùng tang vật về trụ sở để tiến hành niêm phong số chất trên và lập hồ sơ xử lý. Vụ việc được chuyển đến Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy thụ lý giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Ngọc T khai nhận số ma túy trên là của T. T có quen biết đối tượng M (không rõ lai lịch) vào đầu năm 2015, thỉnh thoảng có sử dụng chung ma túy với nhau, ma túy đều do M mời chứ T không phải trả tiền.

Vào khoảng 01 giờ 30 ngày 02/10/2020, T thuê Phòng 103 của khách sạn Kim Uyên địa chỉ 446/2C A, Phường B, quận Bình Thạnh. Tại đây, T có ý định sử dụng ma túy nên khi M liên lạc thì T xin M một ít ma túy để sử dụng và M đồng ý. Đến khoảng 02 giờ 30 cùng ngày, một người phụ nữ tên V (không rõ lai lịch) được M nhờ đến khách sạn đưa cho T 01 gói ma túy đá cùng 01 nỏ thủy tinh, ống hút. Sau đó, T và V cùng sử dụng chung ma túy với nhau, T lấy nỏ thủy tinh, ống hút và chai nước có sẵn trong phòng để làm bình hút ma túy, V lấy 01 ít ma túy từ gói nylong bỏ vào trong nỏ, số ma túy còn lại T để vào vỏ bao thuốc lá "JET" cất giấu để sử dụng dần. Sau khi sử dụng hết ma túy trong nỏ thì cả hai đi ngủ.

Đến khoảng 06 giờ 45 cùng ngày, T điều khiển xe máy Biển số 59F1-002.47 chở V đi đến ngã ba đường Phan Xích Long – Vạn Kiếp, Phường 03, quận Bình Thạnh. Tại đây, T có cho V 400.000 đồng vì biết V không có tiền lo cho con, sau đó V bỏ đi đâu thì T không rõ. T quay lại khách sạn cất giấu gói thuốc "JET" chứa gói ma túy vào trong bộ phận chứa nước của bồn vệ sinh dự định sau khi trả phòng sẽ đem về nhà sử dụng dần, còn bình hút ma túy thì T rút nỏ thủy tinh để trên kệ ti vi, chai nước cùng ống hút T vứt vào sọt rác của phòng. Sau đó T nằm coi tivi cho đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày Công an vào kiểm tra hành chính phát hiện gói ma túy T cất giấu trong nhà vệ sinh.

Căn cứ kết luận giám định số 1704/KLGĐ-H ngày 09/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2776g, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định tinh thể không màu có khối lượng 1,2776g, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số thuê bao 0908350185, đây là tài sản cá nhân của T dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và cũng là điện thoại T dùng để liên lạc xin ma túy.

- 01 gói nylon không chứa gì là gói nylon T sử dụng đựng ma túy.

- 01 nỏ thủy tinh là dụng cụ để T sử dụng ma túy.

- 01 vỏ bao thuốc lá "JET", T dùng để cất giấu ma túy.

- 01 căn cước công dân mang tên Đặng Ngọc T, số 079088017485.

- 01 xe gắn máy hiệu Vespa-Piaggio màu đỏ Biển số 59F1-002.47, số khung: AV-004832, số máy: M663M-4006516. Đặng Ngọc T khai xe trên mượn của anh trai là Đặng Kim H. Ngày 02/10/2020, T mượn xe trên đi chơi và anh H đồng ý. Anh H không biết việc T mượn xe để vi phạm pháp luật.

Tiến hành điều tra xác minh xe gắn máy biển số 59F1-002.47, kết quả: Giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe không thay đổi. Xác minh chủ xe trên do chị Lê Thị Thanh Q (SN: 1985; Địa chỉ: 39 A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ xe. Vào tháng 09/2015, chị Q bán cho ông Trần Công P (SN: 1958; HKTT: 122/27/30/19 A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) có làm hợp đồng mua bán và hợp đồng ủy quyền quản lý, sử dụng xe. Sau đó, ông P bán xe trên cho chị Nguyễn Thị Mỹ H (SN: 1984; HKTT: A, B C An Giang) có làm hợp đồng ủy quyền quản lý, sử dụng xe.

Vào năm 2017, chị Nguyễn Thị Thanh T (SN: 1987; HKTT: 414 A, Phường B, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) mua xe trên của chị H, không làm giấy tờ mua bán, không sang tên chủ xe. Khoảng tháng 6/2020, chị T đi Hàn Quốc làm việc nên có nhờ anh Đặng Kim H (là bạn trai) quản lý xe giúp chị. Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ H, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương không liên lạc được. Hiện Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc những ai liên quan đến xe trên để làm rõ nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ.

Tại Cáo trạng số 27/CTr-VKSBTh ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời nói sau cùng của bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1]] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi do bị cáo thực hiện trong vụ án như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu. Hội đồng xét xử nhận thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 10 giờ 30 ngày 02/10/2020 tại Phòng 103 khách sạn Kim Uyên địa chỉ 446/2C A, Phường B, quận C, Công an phường 11, quận Bình Thạnh kiểm tra bắt quả tang Đặng Ngọc T cất giấu trái phép 1,2776g loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Căn cứ kết luận giám định số 1704/KLGĐ-H ngày 09/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2776g, loại Methamphetamine. Hành vi của Đặng Ngọc T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2.2] Bị cáo Đặng Ngọc T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên, nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã mua ma túy và cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho các tội phạm khác về ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chính sách phòng chống tội phạm về ma túy, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Đây là lỗi cố ý, do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại cố ý phạm tội là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xét cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đối với đối tượng tên M là người cho Đặng Ngọc T ma túy, hiện không rõ lai lịch; đối với người phụ nữ tên V là người được M nhờ đưa ma túy cho Đặng Ngọc T, hiện không rõ lai lịch; Cơ quan điều tra tiến hành xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1704/2020 Bình Thạnh, có chữ ký của giám định viên Bùi Công D và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh T, bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định là: tinh thể không màu có khối lượng 1.0331g. Xét thấy, đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 gói nylon không chứa gì là gói nylon T sử dụng đựng ma túy, 01 nỏ thủy tinh, 01 vỏ bao thuốc lá JET.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số thuê bao 0908350185 của bị cáo là phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 căn cước công dân mang tên Đặng Ngọc T số 079088017485: xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, cần thiết trả lại cho bị cáo.

Xét 01 xe gắn nhãn hiệu Vespa – Piaggio màu đỏ BS: 59F1-002.47; SK: AV-004832; SM: M663M-4006516; số loại: LX125; Dung tích xi lanh: 124, loại xe hai bánh từ 50-175cm^{3}5, kết quả: Giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe không thay đổi. Xác minh chủ xe trên do bà Lê Thị Thanh Q (SN: 1985; Địa chỉ: 39 A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ xe. Vào tháng 09/2015, bà Q bán cho ông Trần Công P (SN: 1958; HKTT: 122/27/30/19 TAôn Đản, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) có làm hợp đồng mua bán và hợp đồng ủy quyền quản lý, sử dụng xe. Sau đó, ông P bán xe trên cho bà Nguyễn Thị Mỹ H (SN: 1984; HKTT: A, B, C, An Giang) có làm hợp đồng ủy quyền quản lý, sử dụng xe.

Vào năm 2017, bà Nguyễn Thị Thanh Th (SN: 1987; HKTT: 414 A, Phường B, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) mua xe trên của bà H, không làm giấy tờ mua bán, không sang tên chủ xe. Khoảng tháng 6/2020, bà T đi Hàn Quốc làm việc nên có nhờ ông Đặng Kim H (là bạn trai, là anh của bị cáo) quản lý xe giúp bà. Đối với bà Nguyễn Thị Mỹ H, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương không liên lạc được. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu từ ngày 27/11/2020 nhưng chưa có ai đến nhận. Hội đồng xét xử xét tại phiên tòa bà T, ông H trình cho Hội đồng xét xử toàn bộ giấy tờ bản chính, hợp đồng mua bán bản chính, giấy xác nhận bán xe của bà H cho bà T đồng thời ông H trình bày khi bị cáo mượn xe là để đi chơi với bạn bè, ông không hề biết việc bị cáo phạm tội. Xét cần trả xe gắn máy trên cho bà Nguyễn Thị Thanh T do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, là tài sản cá nhân của bà T là có căn cứ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T 02 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2020.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1704/2020 Bình Thạnh, có chữ ký của giám định viên Bùi Công D và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh T, bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định là: tinh thể không màu có khối lượng 1.0331g.

- 01 gói nylon không chứa gì là gói nylon T sử dụng đựng ma túy, 01 nỏ thủy tinh, 01 vỏ bao thuốc lá JET

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số thuê bao 0908350185 của bị cáo

Trả lại cho bị cáo:

- 01 căn cước công dân mang tên Đặng Ngọc T số 079088017485

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Vespa – Piaggio màu đỏ BS: 59F1-002.47; SK: AV-004832; SM: M663M-4006516; số loại: LX125; Dung tích xi lanh: 124, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

3/ Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA quận Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sơn Thủy